CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 17/PEPSICO/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM**

Địa chỉ: **Số 3-4-5, Lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh**

Điện thoại: **84 0274-3631811**

E-mail: **huynhngoc.quy@pepsico.com**

Mã số doanh nghiệp: **3702139167**

Chứng nhận An toàn thực phẩm: **Food Safety System Certification (FSSC) 22000 do SGS cấp, có giá trị từ 29/11/2024 đến 24/11/2027.**

II. Thông tin về sản phẩm

1. *Tên sản phẩm: BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI (POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR)*

2. *Thành phần:*

Gạo (Japonica) 60%, dầu thực vật, đường, đường glucose, tinh bột khoai tây, bột gia vị phô mai 4% (đường, chất điều vị (621, 635), muối, hương liệu (giống tự nhiên, tổng hợp), bột whey, bột phô mai 0,4%, maltodextrin, bột nấm men, bột hành, bột tỏi, chất chống đông vón 551, chất điều chỉnh độ acid 330, chất màu tự nhiên 160c(ii), chất tạo ngọt tổng hợp 951, bột nghệ), muối I-ốt, bột nước tương, chất điều vị 621

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa nguyên liệu từ sữa, đậu nành, ngũ cốc và có thể chứa trứng từ sản phẩm sản xuất trên cùng dây chuyền

3. *Thời hạn sử dụng*: 9 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX) được in trên bao bì

Hướng dẫn bảo quản: bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Hướng dẫn sử dụng: dùng ăn liền, không cần qua chế biến, xử lý thêm.

4. *Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:*

- Chất liệu bao bì:

Bao bì tiếp xúc trực tiếp: gồm các lớp màng plastic và màng giả nhôm (hay màng nhôm) phù hợp để chứa đựng thực phẩm.

Bao bì ngoài: màng plastic.

- Quy cách bao gói: khối lượng tịnh 108 g (18 gói x 6 g)

5. *Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:* Xuất xứ: **Trung Quốc**

- Tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hóa: Công ty TNHH Thực phẩm PepsiCo Việt Nam – PEPSICO FOODS VIETNAM COMPANY

Địa chỉ: Số 3-4-5, Lô CN2, đường số 2, KCN Sóng Thần 3, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ sở sản xuất: Jiang Xi Yangle Star Biological Technology Co., Ltd. Công viên Khoa học và Công nghệ Quốc Gia, Khu phát triển kinh tế Dongxiang, thành phố Fuzhou, Jiangxi, Trung Quốc.
- Điện thoại: 0274-3631811
- Tổng đài chăm sóc khách hàng: 1900 636327

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Theo nhãn đính kèm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:
  - Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia QCVN 8-1:2011/BYT: quy chuẩn quốc gia về giới hạn an toàn cho phép đối với ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (áp dụng cho snack và sản phẩm chế biến từ ngũ cốc).

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	ppb	2
2	Aflatoxin tổng số	ppb	4
3	Ochratoxin A	ppb	3
4	Deoxynivalenol (DON)	ppb	500
5	Zearalenone	ppb	50

  - Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm, áp dụng cho ngũ cốc

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Asen (As)	**ppm**	5,0
2	Chì (Pb)	**ppm**	0,2
3	Cadimi (Cd)	**ppm**	0,1
4	Thủy ngân (Hg)	**ppm**	0,05

  - Tiêu chuẩn nhà sản xuất

Tiêu chuẩn vi sinh:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mức tối đa
1	Tổng số VK hiếu khí	CFU/g	10^4
2	*Coliforms*	CFU/g	10
3	*E. coli*	CFU/g	10 (*)
4	*S. aureus*	CFU/g	10
5	*Cl. Perfringens*	CFU/g	10
6	*B.cereus*	MPN/g	3
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

(*) hoặc nhỏ hơn 3MPN/g

Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái: dạng miếng, bên ngoài có tẩm bột gia vị
- Màu sắc: màu đặc trưng của sản phẩm
- Mùi vị: thơm ngon đặc trưng, không có mùi vị lạ

Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu, chỉ tiêu chỉ điểm chất lượng, giá trị dinh dưỡng và mức đáp ứng nhu cầu hàng ngày:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Độ ẩm	%w/w	≤ 5
2	Hàm lượng tro không tan trong axit HCl 10%	% chất khô	≤ 0,1
3	Hàm lượng axit béo tự do theo axit oleic	%w/w	≤ 0,7

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
4	Chỉ số peroxide	meq/kg	< 5,0

- Nghị định Chính phủ 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 09 năm 2025

Đại diện tổ chức, cá nhân

M.S.D.N: 3702139167 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM
TỈNH BÌNH DƯƠNG

LÊ QUANG VINH

Giám đốc nhà máy

460

10 | 110 | 220 | 110 | 10

300 | 30 | 260 | 10

BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI

Thông tin dinh dưỡng
Nutrition Facts

Thành phần dinh dưỡng trong 6 g (Nutrition facts per 6 g)

Số khẩu phần trong 1 túi (Serving size per pack): 18

Thành phần dinh dưỡng	Trên một phần ăn		% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)**
Năng lượng (Energy)	29,3	Kcal	1,47 %
Chất đạm (Protein)	0,33	g	0,66 %
Carbohydrat (Carbohydrate)	4,21	g	1,30 %
Đường tổng số (Total sugars)	0,73	g	
Chất béo (Total Fat)	1,24	g	2,21 %
Chất béo bão hoà (Saturated Fat)	0,53	g	2,65 %
Natri (Sodium)	30,0	mg	1,50 %

** Giá trị dinh dưỡng tham chiếu (nutrient reference values - NRV) là lý lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng có trong một phần ăn.

Thành phần: Gạo (Japonica) 60%, dầu thực vật, đường, đường glucose, tinh bột khoai tây, bột gia vị phô mai 4% (đường, chất điều vị (621, 635), muối, hương liệu (giống tự nhiên, tổng hợp), bột whey, bột phô mai 0,4%, maltodextrin, bột nấm men, bột hành, bột tỏi, chất chống đông vón 551, chất điều chỉnh độ acid 330, chất màu tự nhiên 160c(ii), chất tạo ngọt tổng hợp 951, bột nghệ), muối I-ốt, bột nước tương, chất điều vị 621.

Thông tin cảnh báo: Sản phẩm có chứa nguyên liệu từ sữa, đậu nành, ngũ cốc và có thể chứa trứng từ sản phẩm sản xuất trên cùng dây chuyền.

Sản xuất bởi: Jiang Xi Yangle Star Biological Technology Co., Ltd. Công viên Khoa học và Công nghệ Quốc Gia, Khu phát triển kinh tế Dongxiang, thành phố Fuzhou, Jiangxi, Trung Quốc.

Nhập khẩu và phân phối bởi: Công ty TNHH Thực phẩm PepsiCo Việt Nam. Số 3-4-5, Lô CN2, đường số 2, KCN Sóng Thần 3, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Xuất xứ: Trung Quốc

Chăm sóc khách hàng: 1900 636327

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn liền, không cần qua chế biến, xử lí thêm.

HSD: 9 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bản tự công bố số: 17/PEPSICO/2025

/laysvietnam.com /PocaVietnam

Lay's, Poca và Cheetos là các nhãn hiệu đã được đăng ký độc quyền bởi PepsiCo Inc., New York, Mỹ.

34

NSX/MFG date: Safezone 60 x 14 mm

Khối lượng tịnh (g): 108 g (18 gói x 6 g)

1 200108 004682

25RC0101

94

POCA

Mới

LÀNG GẠO

gạo Japonica

không chiên — không thêm chất bảo quản

vị PHÔ MAI đậm đà

Trong 6 g: Năng lượng 29,3 Kcal *1,47 %

*Tính trên năng lượng cần thiết mỗi ngày 2000 Kcal

BÁNH GẠO

POCA

LÀNG GẠO

không chiên — không thêm chất bảo quản

Lấy cảm hứng từ những ngôi làng nơi từng hạt gạo Japonica được chắt chiu bởi sự tận tâm của người nông dân, Poca Làng Gạo mang đến những chiếc bánh gạo thơm ngon, đậm đà vị phô mai. Sản phẩm không chiên, không thêm chất bảo quản, và là lựa chọn dinh dưỡng phù hợp giúp làm vơi cơn đói.

vị PHÔ MAI đậm đà

Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh hoạ.

10

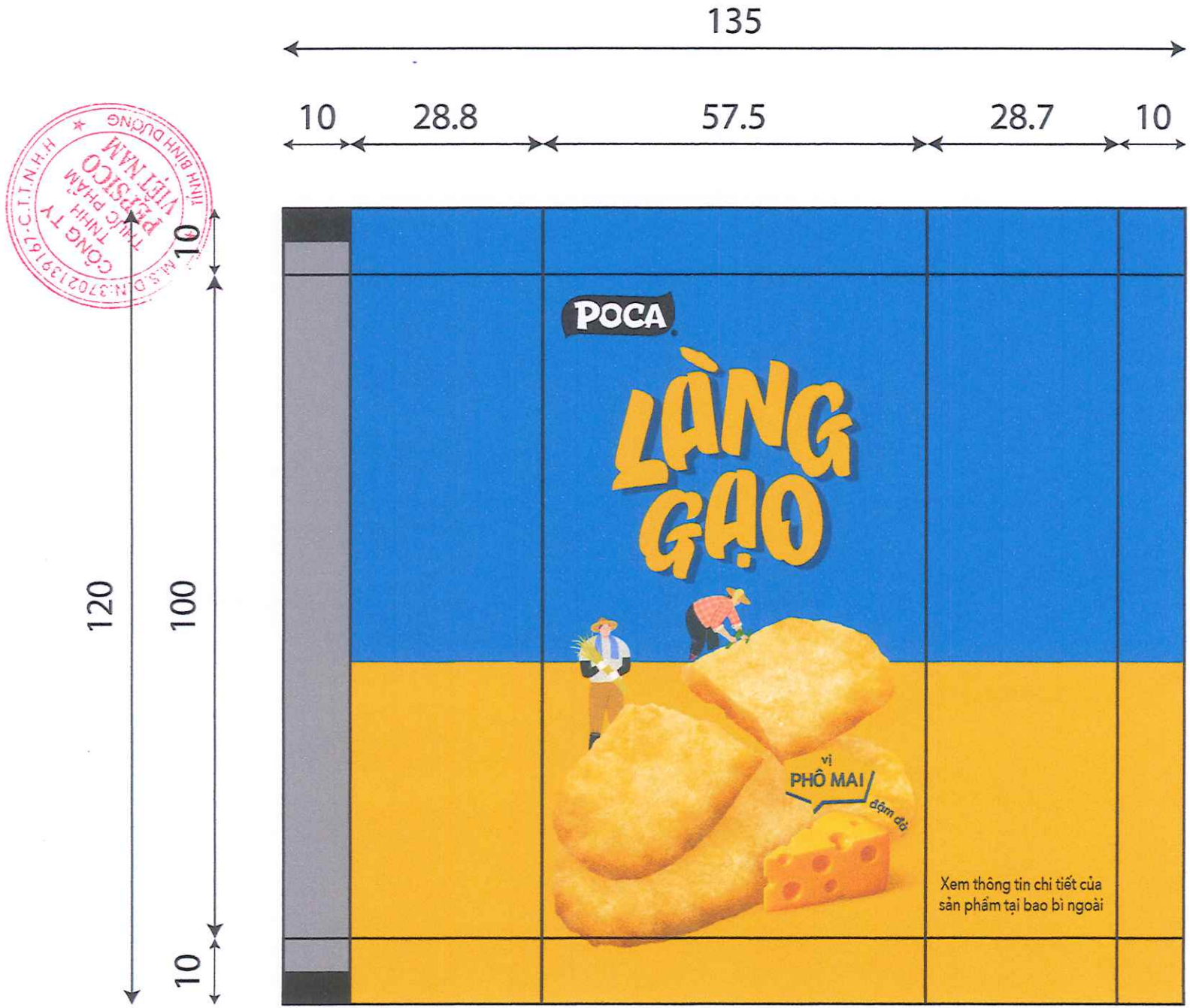
135
10
28.8
57.5
28.7
10
120
100
10
10
POCA
LÀNG GẠO
vị
PHÔ MAI
đậm đà
Xem thông tin chi tiết của
sản phẩm tại bao bì ngoài

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❶ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❶ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI / POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.* Mẫu đựng trong bao bì ép kín. *As received sample is contained in sealed package.*

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh**

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ★ TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 ★ ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 64 Lac Long Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Phạm vi đo/ *Range of measurement (≥)*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Độ ẩm tính theo khối lượng, % *Moisture content (m/m)*	QTTN/KT3 136:2016	-	2,21
7.2. Hàm lượng axit béo tự do qui ra axit oleic tính theo khối lượng, % *Free fatty acid content as oleic acid (m/m)*	QTTN/KT3 199:2019	-	0,19
7.3. Hàm lượng tro không tan trong HCl tính theo khối lượng, % *HCl - insoluble ash content (m/m)*	QTTN/KT3 138:2016	0,1	Không phát hiện *Not detected*
7.4. Trị số peroxide, meq/kg *Peroxide value*	QTTN/KT3 200:2019	0,2	Không phát hiện *Not detected*

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❶ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❶ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI**
POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM**
Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❷ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❸ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Hàm lượng protein tính theo khối lượng, % *Protein content (m/m)*	QTTN/KT3 140:2016 Kjeldahl method	5,48
7.2. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ tính theo khối lượng, % *Carbohydrate content excluding fibre (m/m)*	QTTN/KT3 317:2022	70,1
7.3. Hàm lượng béo tính theo khối lượng, % *Fat content (m/m)*	QTTN/KT3 139:2016 (Có thủy phân)	20,7
7.4. Hàm lượng đường tổng số(1) tính theo khối lượng, % *Total sugar content (m/m)*	QUATEST3 1222:2024	12,1
7.5. Hàm lượng béo bão hòa tính theo khối lượng, % *Saturated fat content (m/m)*	AOAC 2019 (996.06)	8,84
7.6. Hàm lượng natri, mg/100 g *Sodium content*	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	500

Ghi chú/ *Note*: Hàm lượng protein/ *Protein* = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ *Nitrogen*
(1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose)

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❷ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❸ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI / POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR**
2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.* Mẫu đựng trong bao bì ép kín. *As received sample is contained in sealed package.*
3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025
6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh**
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*:

Tên chỉ tiêu / *Characteristic*		Phương pháp thử / *Test method*	Giới hạn phát hiện/*Limit of Detection*	Kết quả thử nghiệm / *Test result*
7.1. Hàm lượng chì, *Lead content*	mg/kg	QTTN/KT3 098:2016	$3,00x10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.2. Hàm lượng cadimi, *Cadmium content*	mg/kg	QTTN/KT3 098:2016	$3,00x10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*
7.3. Hàm lượng asen tổng số, *Total arsenic content*	mg/kg	TCVN 8427:2010	-	$3,76 \times 10^{-2}$
7.4. Hàm lượng thủy ngân, *Mercury content*	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016	$1,50x10^{-2}$	Không phát hiện *Not detected*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❶ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❶ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI**
POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM**
Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ★ CỤC BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam 04 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-4

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/ *Limit of Detection*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Hàm lượng aflatoxin, µg/kg *Aflatoxin content*	TCVN 7596:2007		
• B_1		0,25	Không phát hiện *Not detected*
• B_2		0,25	Không phát hiện *Not detected*
• G_1		0,25	Không phát hiện *Not detected*
• G_2		0,25	Không phát hiện *Not detected*
7.2. Hàm lượng ochratoxin A, µg/kg *Ochratoxin A content*	QTTN/KT3 223:2018 (Ref: AOAC (2000.03))	0,3	Không phát hiện *Not detected*
7.3. Hàm lượng deoxynivalenol (DON), µg/kg *Deoxynivalenol content*	QTTN/KT3 089:2018 (LC/MS/MS)	20	Không phát hiện *Not detected*
7.4. Hàm lượng zearalenone, µg/kg *Zearalenone content*	QTTN/KT3 224:2018 (Ref: TCVN 9591:2013)	15	Không phát hiện *Not detected*
7.5. Hàm lượng fumonisin (FB1+FB2), µg/kg *Fumonisin (FB1+FB2) content*	QTTN/KT3 161:2017	25	Không phát hiện *Not detected*

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
QUATEST 3®
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❷ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❸ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025
Page 01/02

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI / POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM**
Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02/02

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ● No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ● C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ● 64 Le Hong Phong, Ho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*		Phương pháp thử *Test method*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, *Total aerobic plate count*	CFU/g	ISO 4833-1:2013, AMD 1:2022	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ / *Less than*
7.2. Coliform,	CFU/g	ISO 4832 : 2006	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ / *Less than*
7.3. *E. Coli*,	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ / *Less than*
7.4. *Staphylococcus aureus*,	CFU/g	AOAC 2023 (975.55)	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ / *Less than*
7.5. *Clostridium perfringens*,	CFU/g	TCVN 4991:2005	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ / *Less than*
7.6. Nhóm *Bacillus cereus*, *Bacillus cereus group*	MPN/g	AOAC 2023 (980.31)	Nhỏ hơn $3^{(2)}$ / *Less than*
7.7. Tổng số nấm men & nấm mốc, *Total yeasts & moulds*	CFU/g	ISO 21527-2:2008	Nhỏ hơn $10^{(1)}$ / *Less than*

Ghi chú/*Notes*: (1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.*

(2): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 3 MPN/g khi không có ống dương tính trong ba dãy ống pha loãng liên tiếp/ *According to the test method, the result is expressed as less than 3 MPN/g when there is no positive tube in the three consecutive dilutions.*

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❶ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❶ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI / POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR**

2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu đựng trong bao bì ép kín.
As received sample is contained in sealed package.

3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01

4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025

5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025

6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM**
Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh

7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*: Xem trang / *See page* 02 & 03/03

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ★ TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3 ★ ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - Email: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam; C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam; 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

7. Kết quả thử nghiệm : *Test results*

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện/ *Limit of Detection*	Phạm vi đo/ *Range of measurement* (≥)	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Năng lượng/ *Calories*(*)	QTTN/KT3 024:2018			
• kcal/100 g			-	489
• kJ/100 g			-	2046
7.2. Hàm lượng protein, g/100 g *Protein content*	QTTN/KT3 140:2016 Kjeldahl method		-	5,48
7.3. Hàm lượng carbohydrate không bao gồm chất xơ, g/100 g *Carbohydrate content excluding fibre*	QTTN/KT3 317:2022		-	70,1
7.4. Hàm lượng đường tổng số(1), g/100 g *Total sugar content*	QUATEST3 1222:2024		-	12,1
7.5. Hàm lượng béo, g/100 g *Total fat content*	QTTN/KT3 139:2016 (Có thủy phân)		-	20,7
7.6. Hàm lượng béo bão hòa, g/100 g *Saturated fat content*	AOAC 2019 (996.06)		-	8,84
7.7. Hàm lượng natri, mg/100 g *Sodium content*	QTTN/KT3 293:2021 (Ref: AOAC 969.23)	-		500

Ghi chú/ *Note*: Hàm lượng protein/ *Protein* = 6,25 x Hàm lượng nitơ tổng/ *Nitrogen*
(1): Hàm lượng đường tổng số (fructose + glucose + sacaroza + maltose + lactose + xylose + galactose)

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❷ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❸ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

8. Dữ liệu về dinh dưỡng (theo yêu cầu của khách hàng)
Nutrition Facts (as client's requirement)
Thông tư số 29/2023/TT-BYT

Thành phần dinh dưỡng (Nutrition Facts)		
Thành phần dinh dưỡng trong 6 g (Nutrition facts per 6 g) Số khẩu phần trong 1 gói (Serving size Per pack) : 18		
		% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	29,3 kcal	1,47 %
Protein	0,33 g	0,66 %
Carbohydrat (Carbohydrate)	4,21 g	1,30 %
Đường tổng số (Total sugars)	0,73 g	
Chất béo (Total Fat)	1,24 g	2,21 %
Chất béo bão hòa (Saturated fat)	0,53 g	2,65 %
Natri (Sodium)	30,0 mg	1,50 %

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. */ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
VILAS 004
ISO/IEC 17025:2017
Head Office: 49 Pasteur, Sai Gon Ward, HCMC, Vietnam - Tel: (84-28) 3829 4274 - Fax: (84-28) 3829 3012 - E-mail: info@quatest3.com.vn - Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: ❶ No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❷ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Cat Lai Ward, HCMC, Vietnam ❸ 64 Le Hong Phong, Cho Quan Ward, HCMC, Vietnam

KT3-03666BTP5/1-7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/08/2025
Page 01/01

1. Tên mẫu / *Name of sample*: **BÁNH GẠO POCA LÀNG GẠO VỊ PHÔ MAI / POCA RICE CRACKER CHEESE FLAVOR**
2. Mô tả mẫu / *Sample description*: Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.* Mẫu đựng trong bao bì ép kín. *As received sample is contained in sealed package.*
3. Số lượng mẫu / *Quantity*: 01
4. Ngày nhận mẫu / *Date of receiving*: 09/06/2025
5. Thời gian thử nghiệm / *Testing duration*: 09/06/2025 - 24/07/2025
6. Nơi gửi mẫu / *Customer*: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM PEPSICO VIỆT NAM Số 3-4-5, lô CN2, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 3, Phường Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh**
7. Kết quả thử nghiệm / *Test results*:

Tên chỉ tiêu *Characteristic*	Phương pháp thử *Test method*	Giới hạn phát hiện *Limit of Detection*	Kết quả thử nghiệm *Test result*
7.1. Hàm lượng benzoate quy ra axit benzoic, mg/kg *Benzoate content as benzoic acid*	TCVN 8471:2010	10,0	Không phát hiện *Not detected*
7.2. Hàm lượng sorbate quy ra axit sorbic, mg/kg *Sorbate content as sorbic acid*	TCVN 8471:2010	10,0	Không phát hiện *Not detected*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Ngô Quốc Việt

1.Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu đo khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report .
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.